

THI KHẢO A BÌ U KHOA/B MÔN

HỌC KỲ 03 - NĂM HỌC: 2019-2020

Khoa Ngoại ngữ (05)

Tuyển sinh học kỳ đầu tiên (15/06/2020)

- Lưu ý: Mã kiểm tra cá nhân 12345678901234567... (trong tuyển sinh) để nhập thông tin.

Kiểm tra đầu tiên để nhập thông tin cá nhân của các kiểm tra viên (nếu có) để nhập thông tin 11, 21 cá nhân

TT	Mã LHP	Tên HP	Số Tiết	Loại HP	Lớp	SL	Tên Cán Bộ Giảng Dạy	Th	Tiết 1234567890	Phòng	Tuyển sinh 12345678901234	Thi	TG Thi	Hình thức thi			Ghi Chú
														TL	TN	Khác	
1	MH11050 1801	English Skills in Office 2	60	LT	C20TA	24	Nguyễn Lê Phương Oanh	Hai	_____67890	A1.9	123456789012____ (15/06/2020->31/08/2020)		0				
2	MH11050 2701	Listening 2	90	LT	C21TA	31	Nguyễn Thị Thanh Bình	Ba	12345_____	A1.9	123456789_____ (16/06/2020->13/08/2020)		0				
3	MH11050 2701	Listening 2	90	LT	C21TA	31	Nguyễn Thị Thanh Bình	Năm	12345_____	A1.9	123456789_____ (16/06/2020->13/08/2020)		0				
4	MH11050 3101	Reading 2	75	LT	C21TA	31	Trần Thị Ngọc Thu	Hai	_____67890	A1.13	12345678_____ (15/06/2020->03/08/2020)		0				
5	MH11050 3101	Reading 2	75	LT	C21TA	31	Trần Thị Ngọc Thu	Bảy	12345_____	A1.14	1234567_____ (15/06/2020->03/08/2020)		0				
6	MH11050 2801	Speaking 1	90	LT	C21TA	31	Nguyễn Lê Phương Oanh	T	12345_____	A1.9	123456789_____ (17/06/2020->14/08/2020)		0				
7	MH11050 2801	Speaking 1	90	LT	C21TA	31	Nguyễn Lê Phương Oanh	Sáu	12345_____	A1.9	123456789_____ (17/06/2020->14/08/2020)		0				
8	MH11090 1901	Tiếng Anh 3	45	LT	C21QT1, C21QT2	62	Lê Thị Kim Ngọc	Ba	12345_____	A1.8	123456789_____ (16/06/2020->11/08/2020)		0				
9	MH11090 1902	Tiếng Anh 3	45	LT	C21DDT, C21TH1, C21TH2	51	Phạm Thị Quỳnh Anh	Ba	12345_____	A1.11	123456789_____ (16/06/2020->11/08/2020)		0				
10	MH11090 1903	Tiếng Anh 3	45	LT	C21CK, C21KT	53	Trần Thị Ngọc Thu	T	12345_____	A1.11	123456789_____ (17/06/2020->12/08/2020)		0				
11	MH11050 1301	Translating 2	60	LT	C20TA	24	Nguyễn Lê Phương Oanh	T	_____67890	A1.9	123456789012____ (17/06/2020->02/09/2020)		0				
12	MH11050 1901	Writing Business Documents	60	LT	C20TA	24	Trần Thị Kiều Hạnh	Ba	_____67890	A1.9	123456789012____ (16/06/2020->01/09/2020)		0				

TR NG PHđNG ấi O T O

TR NG KHOA/B MĐN

Ng@y 29 th"ng 5 nN"m 2020

KHOA/B MĐN